

Số: **7993** /BCT-KHCN  
V/v hướng dẫn thực hiện hợp quy sản phẩm dệt may theo quy định tại QCVN: 01/2017/BCT

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2018

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

Kính gửi: Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

**ĐẾN** Số:.....  
Ngày:.. 10-10-2018

Chuyên:.....

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhằm bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của người tiêu dùng Việt Nam, ngày 23 tháng 10 năm 2017, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 21/2017/TT-BCT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may (QCVN:01/2017/BCT). (sau đây gọi tắt là Thông tư 21).

Trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư 21 các đơn vị được giao thực hiện đã gặp một số khó khăn, vướng mắc. Cách giải quyết của các tỉnh, thành phố chưa thống nhất. Để đảm bảo việc đồng bộ trong công tác thực thi văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương hướng dẫn các Sở Công Thương thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

**1. Nội dung liên quan đến công bố hợp quy**

*a) Hồ sơ công bố hợp quy*

Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy lập 02 (hai) bộ hồ sơ công bố hợp quy, trong đó 01 (một) bộ hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc công thông tin một cửa của Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Sở Công Thương) và 01 (một) bộ hồ sơ lưu giữ tại tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.

Mỗi sản phẩm chỉ phải thực hiện công bố hợp quy 01 lần;

*b) Thực hiện:* Để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, không gây lãnh phí thời gian, công sức, Bộ Công Thương đề nghị các Sở Công Thương không yêu cầu doanh nghiệp thực hiện việc công bố hợp quy cho từng sản phẩm đơn lẻ, việc công bố hợp quy được thực hiện như sau:

- Đối với việc thực hiện hợp quy theo phương thức 7 (theo lô): Doanh nghiệp thực hiện 01 bản công bố hợp quy cho toàn bộ lô hàng (ứng với mỗi vận đơn). Danh sách chi tiết của từng mặt hàng trong lô hàng hóa được kê khai tại phụ lục kèm theo Bản công bố hợp quy, Phụ lục là một bộ phận của Bản công bố hợp quy;

- Đối với việc thực hiện hợp quy theo phương thức 5 (theo quá trình sản xuất): Doanh nghiệp chuẩn bị 01 hồ sơ công bố hợp quy cho toàn bộ sản phẩm, hàng hóa (ứng với mỗi lần công bố). Danh sách chi tiết của từng mặt hàng trong lô

hàng hóa được kê khai tại phụ lục kèm theo Bản công bố hợp quy, Phụ lục là một bộ phận của Bản công bố hợp quy;

- Về Số công bố hợp quy (số trong Bản công bố hợp quy)

+ Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá: Số công bố hợp quy được ký hiệu như sau X/Y.

+ Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận/ giám định được chỉ định (sau đây viết tắt là tổ chức chứng nhận/ giám định): Số công bố hợp quy được ký hiệu như sau X/Y/Z

Trong đó

- X là mã số doanh nghiệp;

- Y là số vận tải đơn hoặc chứng từ vận tải tương đương (trong trường hợp không có vận tải đơn) đối với sản phẩm nhập khẩu hoặc mã số quản lý lô hàng của doanh nghiệp đối với sản xuất trong nước.

Đối với hàng sản xuất trong nước: Doanh nghiệp quy định mã quản lý Y theo thời điểm hoặc số thứ tự công bố hoặc theo hình thức quản lý của doanh nghiệp, mã quy định chi tiết cho từng mặt hàng sản phẩm được quy định tại phụ lục kèm theo.

- Z là mã số của tổ chức chứng nhận/ giám định.

## 2. Nội dung liên quan đến nhãn sinh thái

a) *Quy định:* Căn cứ quy định tại Điểm c, Khoản 2.3.2 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN:01/2017/BCT; các sản phẩm dệt may được cấp Giấy chứng nhận sinh thái:

- Phải được công bố hợp quy, gắn dấu CR (áp dụng đối với 02 hình thức tự công bố hợp quy hoặc công bố hợp quy thông qua tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được Bộ Công Thương chỉ định) trước khi đưa ra tiêu thụ trên thị trường Việt Nam.

- Không phải lấy mẫu thử nghiệm (Giấy chứng nhận sinh thái là tài liệu trong thành phần hồ sơ công bố hợp quy).

b) *Thực hiện:* Đề nghị Sở Công Thương chấp nhận hồ sơ công bố hợp quy đối với các sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận sinh thái sau khi doanh nghiệp (doanh nghiệp thực hiện hợp quy sản phẩm):

- Cung cấp được các tài liệu để minh chứng các sản phẩm công bố hợp quy thuộc phạm vi có hiệu lực của Giấy chứng nhận sinh thái hoặc Chứng chỉ chứng nhận sinh thái tương ứng;

- Cung cấp mã sản phẩm (mã HS), và mã sản phẩm theo lô hoặc mã quản lý của đơn vị đối với lô hàng đó theo quy định tại QCVN:01/2017/BCT cho các sản phẩm công bố hợp quy (nếu Giấy chứng nhận sinh thái hoặc Chứng chỉ chứng nhận sinh thái tương ứng không bao gồm các thông tin này).

### 3. Nội dung liên quan đến kiểm tra tại nguồn

a) *Quy định:* Đối với các dòng sản phẩm đã được các Tổ chức đánh giá sự phù hợp được Bộ Công Thương chỉ định cấp Giấy chứng nhận tại nguồn (Giấy chứng nhận phải chứa đựng các thông tin chứng nhận sản phẩm đạt yêu cầu chất lượng về mức giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo theo quy định tại QCVN 01:2017/BCT): Giấy chứng nhận được sử dụng để thực hiện việc công bố hợp quy (không phải lấy mẫu thử nghiệm).

b) *Thực hiện:* Đề nghị Sở Công Thương tiếp nhận Bản công bố hợp quy sau khi doanh nghiệp cung cấp danh mục sản phẩm và hồ sơ đánh giá tại nguồn do tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được Bộ Công Thương chỉ định thực hiện đối với các sản phẩm đó.

### 4. Nội dung liên quan đến các sản phẩm có mã hàng 9619

a) *Quy định:* Ngày 15 tháng 8 năm 2018, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 20/2018/TT-BCT sửa đổi Phụ lục I “Danh mục sản phẩm dệt may chịu sự điều chỉnh của Quy chuẩn” ban hành kèm theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN:01/2017/BCT tại Thông tư số 21/2017/TT-BCT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Thông tư 20). Thông tư 20 quy định “Bãi bỏ mã hàng 9619: “Băng (miếng) và nút bông vệ sinh (tampons), khăn và tã lót cho trẻ và các vật phẩm tương tự, bằng mọi vật liệu”, điều này có nghĩa là các sản phẩm thuộc mã hàng 9619 không phải thực hiện việc hợp quy, công bố hợp quy.

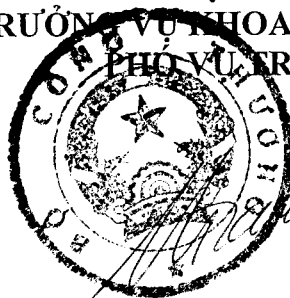
b) *Thực hiện:* Nếu theo nhu cầu, doanh nghiệp vẫn tiến hành việc hợp quy, công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư 21, đề nghị Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của các doanh nghiệp (nếu đáp ứng yêu cầu theo quy định) và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở, báo cáo Bộ Công Thương theo quy định tại Thông tư số 21.

Bộ Công Thương thông báo để các Sở Công Thương biết và thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- VP (để đăng trên trang TTĐT);
- Lưu: VT, KHCN.

TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ HOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Thu Giang

